

Bản án số: 43/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 19-10-2017
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Vân

2. Bà Nguyễn Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuý Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/QĐXX-ST ngày 14 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2017/QĐST –HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thuý L – Sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th – Sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tại Toà án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn - chị Nguyễn Thị Thuý L trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Thuý L và anh Nguyễn Văn Th có thời gian tự do tìm hiểu rồi tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang vào ngày 10/4/2015. Sau khi tổ chức hôn lễ vợ chồng sống cùng nhau luôn và ở tại đất của bố mẹ chị L. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc

được khoảng 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th hay chơi bời, không chịu tu dưỡng làm ăn chăm lo gia đình, lại hay cầm xe của người thân lấy tiền tiêu xài. Đến tháng 5/2017 anh Th đã về nhà anh tại Thôn Tr, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Kể từ khi ly thân hai bên chưa được hoà giải. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L xác định chị và anh Nguyễn Văn Th có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Đức B, sinh ngày 27/01/2016. Hiện cháu B đang ở cùng chị và phát triển bình thường. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu B và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Chị hiện đang làm công nhân tại Công ty may Bình Nguyên có địa chỉ tại thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Thu nhập bình quân hàng tháng của chị là khoảng 7.000.000 đồng/tháng. Với mức thu nhập này, chị đảm bảo có thể chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn - anh Nguyễn Văn Th có lời khai trong hồ sơ trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Anh và chị Nguyễn Thị Thuỳ L kết hôn với nhau ngày 10/4/2015 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Trước khi cưới hai vợ chồng được tự do tìm hiểu rồi đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, anh về nhà chị L sống và chung sống cùng với gia đình chị L ở B. Anh xác định vợ chồng chung sống với nhau vẫn hạnh phúc, nhưng thi thoảng vì xích mích nên vợ chồng có cãi cọ nhau. Gần đây vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn nên anh đã trở về nhà đẻ tại thôn Tr, xã T. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2017 cho đến nay. Kể từ khi ly thân hai bên gia đình và bạn bè chưa hoà giải gì. Bản thân anh cũng có chủ động hoà giải với chị L nhưng không được. Nay chị L xin ly hôn với anh, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn Th xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức B, sinh ngày 27/01/2016. Hiện nay cháu B đang ở cùng chị L. Nếu chị L vẫn nhất quyết xin ly hôn thì anh cũng có nguyện vọng được nuôi cháu B và không yêu cầu chị L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại anh đang làm công việc lái xe cho Công ty vận tải BTN có trụ sở tại Ph, Hưng Yên, thu nhập bình quân hàng tháng từ 9.000.000 – 10.000.000 đồng. Anh khẳng định anh cũng có điều kiện chăm sóc con tốt.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Anh Nguyễn Văn Th xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Xác minh tại địa phương, chính quyền thôn T cho biết: Vợ chồng chị L anh Th có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán vào năm 2015, có đăng ký kết hôn nhưng cụ thể đăng ký tại đâu thì chính quyền thôn không nắm được. Cưới nhau xong thì anh Th về nhà chị L ở. Quá trình chung sống vợ chồng không thấy có to tiếng hay xô xát gì lớn, tuy nhiên chính quyền thôn có nghe được thông tin là anh Th làm công việc lái xe nhưng không ổn định, không chăm lo cho vợ con. Khoảng vài tháng trở lại đây thì không thấy anh Th ở nhà chị L nữa. Nay chị L có

đơn xin ly hôn anh Th đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Về con chung, tài sản của anh chị cũng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Thuỳ L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình đối với anh Nguyễn Văn Th, chị xin ly hôn anh Th và xin được nuôi con chung là cháu Nguyễn Đức B, chị không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ngoài ra, tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Th đã được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử công bố ý kiến của anh Th có trong hồ sơ. Chị Nguyễn Thị Thuỳ L không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật trong suốt quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Còn bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271; Điều 273 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Thuỳ L trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Đức B sinh ngày 27/01/2016. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị Nguyễn Thị Thuỳ L, anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Việc khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thuỳ L xin ly hôn anh Nguyễn Văn Th và xin nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa ngày hôm nay anh Nguyễn Văn Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 – Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Th là có căn cứ.

[3] Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Nguyễn Văn Th đều trình bày trong hồ sơ anh chị có đăng ký kết hôn vào ngày 10/4/2015 tại

UBND xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Chị L cũng đã cung cấp được Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn bản gốc. Như vậy, hôn nhân của chị L và anh Th là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị L và anh Th đều xác định vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2017 cho đến nay. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị L xin ly hôn nhưng anh Th không đồng ý. Tuy nhiên qua làm việc cũng như xác minh tại địa phương thì thấy thực sự mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Trong quá trình Toà án giải quyết, anh Th không đồng ý ly hôn nhưng cũng không có biện pháp tích cực để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, việc chị L xin ly hôn anh Th là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Nguyễn Văn Th xác nhận anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Đức B sinh ngày 27/01/2016. Hiện nay cháu B đang ở cùng chị L và phát triển bình thường. Ly hôn chị L và anh Th đều có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu. Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu của chị L được trực tiếp nuôi con chung của vợ chồng là chính đáng và phù hợp với tình hình thực tế. Cháu B hiện nay mới được gần 2 tuổi còn rất nhỏ, rất cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Từ khi sinh ra cho đến nay cháu đều được ở với mẹ. Bản thân chị L cũng có công việc với thu nhập ổn định, đi làm gần nhà, nên chị có đủ điều kiện để chăm sóc cháu tốt. Hơn nữa, pháp luật hôn nhân và gia đình cũng đã quy định con chung dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thoả thuận khác phù hợp với lợi ích của con. Vì vậy để đảm bảo cho cháu B có cuộc sống phát triển B thường, ổn định tâm lý cho cháu và đảm bảo theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu B cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp và hoàn toàn có căn cứ. Chị L không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết đưa ra xem xét trong vụ án này.

[5] Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Nguyễn Văn Th đều xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án, chị Nguyễn Thị Thuỳ L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Thuý L được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Thuý L trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Đức B sinh ngày 27/01/2016. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Th có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thuý L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2012/04556 ngày 23/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo thời hạn kháng cáo là 15 ngày cho đương sự có mặt biết kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Hải Vinh